TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NINH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **67**/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29/10/2019
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Thu Hiền**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: **Ông Nguyễn Lơn**
Ông Trần Huy Toàn

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Phương –** Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Không.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 260/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2019/HPT-ST ngày 11 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Bà Dương Thị Tuyết N**, sinh năm 1993
Địa chỉ: Tổ dân phố PĐ 1, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

2. *Bị đơn:* **Ông Ngô Văn H**, sinh năm 1992
Địa chỉ: Tổ dân phố PĐ1, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/7/2019, lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Dương Thị Tuyết N trình bày:*

Bà và ông Ngô Văn H kết hôn năm 2011 đến năm 2012 đăng ký kết hôn tại UBND phường N, thị xã N. Sau khi kết hôn ông bà chung sống hạnh phúc và có 01 con chung tên Ngô Văn H, sinh ngày 14/01/2012. Đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vấn đề kinh tế gia đình, thường xuyên xảy ra tranh cãi xúc phạm danh dự, lòng tự trọng của nhau, thậm chí có lúc còn đánh nhau. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng trầm trọng không hàn gắn được. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, thực tế bà và ông H không còn sống chung từ năm 2018 cho đến nay nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Ngô Văn H. Về con chung, bà và ông H có 01 con chung, khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi con chung đến tuổi

trưởng thành. Bà không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung bà N khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn ông Ngô Văn H: Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa đã tiến hành thực hiện các thủ tục triệu tập, xác minh và niêm yết hợp lệ để lấy lời khai theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông H cố tình trốn tránh không đến Tòa án để giải quyết và cũng không có ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Tuyết N nên Tòa án đưa vụ án ra giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Ngô Văn H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt; Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết tại địa phương và nơi cư trú, do đó Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với qui định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân*: Bà Dương Thị Tuyết N và ông Ngô Văn H tự nguyện kết hôn năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, thị xã N và đã được Ủy ban nhân dân phường cấp giấy chứng nhận kết hôn số 80 ngày 16/11/2012. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà N và ông H là hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, giữa bà N và ông H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm dẫn đến tranh cãi, đánh đập lẫn nhau và ngày càng trầm trọng hơn. Theo kết quả xác minh tại địa phương ông bà đang sinh sống cho thấy hiện tại hai ông bà cũng không còn sống chung với nhau. Hội đồng xét xử xét thấy, xuất phát từ những bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng làm rạn nứt tình cảm, việc quan tâm, chăm sóc lẫn nhau không còn và đã đến mức trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, thực tế hai ông bà cũng không còn sống chung từ năm 2018 cho đến nay. Vì vậy, có duy trì quan hệ hôn nhân này cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai và mục đích của hôn nhân cũng không đạt được. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Dương Thị Tuyết N đối với ông Ngô Văn H.

[3] *Về con chung*: Bà Dương Thị Tuyết N và ông Ngô Văn H có 01 con chung tên Ngô Văn H, sinh ngày 14/01/2012. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Dương Thị Tuyết N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Văn H đến tuổi trưởng thành. Bà N không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Kể từ thời điểm bà N và ông H không còn sống chung, cháu H đang do bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, sau khi ly hôn việc giao con chưa thành

niên cho người nào nuôi dưỡng, giáo dục là nhằm mục đích giúp con chưa thành niên phát triển tốt cả về tinh thần lẫn thể chất. Nguyên đơn có đủ điều kiện nuôi con và thực tế đang trực tiếp nuôi con chung, xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, theo khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Ngô Văn H, sinh ngày 14/01/2012 cho bà Dương Thị Tuyết N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Trong quá trình nuôi con nếu gặp khó khăn bà N có quyền làm đơn yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con để đảm bảo quyền lợi cho con chung.

[4] *Về tài sản chung*: Bà Dương Thị Tuyết N khai bà và ông Ngô Văn H không có tài sản chung nên HĐXX không xét.

[5] *Về nợ chung*: Bà Dương Thị Tuyết N khai bà và ông Ngô Văn H không có nợ chung nên HĐXX không xét.

[6] *Về án phí*: Bà Dương Thị Tuyết N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Dương Thị Tuyết N được ly hôn với ông Ngô Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung Ngô Văn H, sinh ngày 14/01/2012 cho bà Dương Thị Tuyết N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Bà Dương Thị Tuyết N không yêu cầu ông Ngô Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn vì quyền lợi của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con; người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Bà Dương Thị Tuyết N khai bà và ông Ngô Văn H không có tài sản chung nên HĐXX không xét.

4. Về nợ chung: Bà Dương Thị Tuyết N khai bà và ông Ngô Văn H không có nợ chung nên HĐXX không xét.

5. Về án phí: Bà Dương Thị Tuyết N phải nộp 300.000 *(ba trăm ngàn)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tại biên lai số AA/2018/0008601 ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Như vậy bà Dương Thị Tuyết N đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Quyền kháng cáo: Bà Dương Thị Tuyết N có quyền kháng cáo bản án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ông Ngô Văn H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- UBND phường Ninh Đa (Giấy CNKH số 80/2012, ngày 16/11/2012);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền